|  |  |
| --- | --- |
| **THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ****\_\_\_\_\_\_\_\_\_**Số: /2022/QĐ-TTg | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_***Hà Nội, ngày tháng năm 2022* |

**DỰ THẢO**

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về cơ chế hỗ trợ chi thường xuyên cho các cơ sở y tế công lập**

**thu không đủ chi do tác động của dịch COVID-19**

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

Căn cứ Nghị định số 163/2016/ND-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015;

*Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;*

*Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Y tế,*

*Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định về cơ chế hỗ trợ chi thường xuyên cho các cơ sở y tế công lập thu không đủ chi do tác động của dịch COVID-19.*

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

1. Quyết định quy định về cơ chế hỗ trợ chi thường xuyên cho các cơ sở y tế công lập thu không đủ chi do tác động của dịch COVID-19, bao gồm: mức hỗ trợ, thời gian thực hiện và nguồn kinh phí thực hiện.

2. Quyết định này không áp dụng đối với các cơ sở được thành lập để thu dung, điều trị người nhiễm COVID-19 gồm: bệnh viện dã chiến điều trị COVID-19; bệnh viện điều trị COVID-19; bệnh viện hồi sức cấp cứu COVID-19; trung tâm hồi sức tích cực người bệnh COVID-19.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Các đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực y tế được cơ quan có thẩm quyền quyết định phân loại và giao quyền tự chủ tài chính năm 2021 theo quy định có tổng nguồn thu sự nghiệp không đủ bảo đảm chi hoạt động thường xuyên do ảnh hưởng của dịch COVID-19.

2. Các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc hỗ trợ chi thường xuyên cho các cơ sở y tế công lập thu không đủ chi do tác động của dịch COVID-19.

**Điều 3. Mức hỗ trợ chi thường xuyên**

1. Mức hỗ trợ chi thường xuyên là số bổ sung dự toán bằng số dự kiến chênh lệch thu nhỏ hơn chi thường xuyên năm 2021 của cơ sở y tế công lập sau khi trừ đi các điểm sau đây:

a) Dự toán chi thường xuyên năm 2021 đã được ngân sách nhà nước hỗ trợ (nếu có).

b) Trường hợp đơn vị được ngân sách nhà nước thanh toán chi phí xét nghiệm, điều trị COVID-19 theo giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh hoặc theo nguyên tắc thực thanh, thực chi theo quy định từ nguồn kinh phí phòng, chống dịch COVID-19, kinh phí chi trả tiền lương, phụ cấp, các khoản đóng góp theo lương cho cán bộ tăng cường chống dịch (kinh phí không giao tự chủ) thì đơn vị phải tổng hợp số được ngân sách nhà nước thanh toán vào số thu và số chi của đơn vị để xác định chênh lệch thu - chi thường xuyên trong năm.

2. Số chênh lệch thu chi được xác định theo quy định tại Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập, Thông tư số 71/2006/TT-BTC ngày 09 tháng 8 năm 2006 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập và theo các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế thí điểm tự chủ của một số bệnh viện.

3. Các đơn vị báo cáo bổ sung số liệu thực hiện thu, chi thường xuyên năm 2019, năm 2020 để cấp có thẩm quyền có cơ sở xem xét, hỗ trợ kinh phí trong năm 2021.

**Điều 4. Thời gian thực hiện hỗ trợ chi thường xuyên**

Việc hỗ trợ chi thường xuyên cho các cơ sở y tế công lập thu không đủ chi do tác động của dịch COVID-19 được thực hiện trong năm 2021.

**Điều 5. Nguồn kinh phí thực hiện hỗ trợ chi thường xuyên**

1. Ngân sách trung ương hỗ trợ chi thường xuyên cho các đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực y tế thu không đủ chi do tác động của dịch COVID-19 thuộc các Bộ, cơ quan trung ương quản lý.

2. Ngân sách địa phương hỗ trợ chi thường xuyên cho các đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực y tế thu không đủ chi do tác động của dịch COVID-19 thuộc địa phương quản lý.Trường hợp địa phương chưa tự cân đối được ngân sách không bảo đảm được thì ngân sách trung ương xem xét hỗ trợ.

**Điều 6. Tổ chức thực hiện**

1. Các đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực y tế dự kiến số chênh lệch thu nhỏ hơn chi thường xuyên năm 2021 và đề xuất mức ngân sách nhà nước hỗ trợ báo cáo Bộ, cơ quan trung ương (đối với đơn vị thuộc Bộ, cơ quan trung ương quản lý); báo cáo Sở Y tế (đối với đơn vị thuộc địa phương quản lý) thẩm định, tổng hợp gửi Sở Tài chính.

2. Các Bộ, cơ quan trung ương rà soát, thẩm định gửi Bộ Tài chính chậm nhất trước ngày 15 tháng 02 năm 2022 để tổng hợp trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định; Sở Tài chính báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương trình Hội đồng nhân dân xem xét, quyết định.

3. Kết thúc năm tài chính, đơn vị dự toán cấp I có trách nhiệm xét duyệt, thẩm định quyết toán năm 2021 của các đơn vị dự toán trực thuộc. Trường hợp số bổ sung dự toán trong năm 2021 để hỗ trợ chi thường xuyên cho các cơ sở y tế công lập còn thiếu, sẽ được ngân sách nhà nước bổ sung phần còn thiếu; trường hợp số bổ sung dự toán trong năm 2021 để hỗ trợ chi thường xuyên cho các cơ sở y tế công lập thừa, các cơ sở y tế công lập nộp trả ngân sách các cấp theo quy định.

4. Bộ Tài chính, Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương có trách nhiệm bố trí kinh phí theo phân cấp quản lý ngân sách để thực hiện.

5. Đối với các địa phương đã ban hành cơ chế hỗ trợ chi thường xuyên cho các cơ sở y tế công lập thu không đủ chi do tác động của dịch COVID-19 thì tiếp tục thực hiện cơ chế hỗ trợ do địa phương ban hành.

**Điều 7. Điều khoản tham chiếu**

Trường hợp các văn bản dẫn chiếu trong Quyết định này được thay thế hoặc sửa đổi, bổ sung thì thực hiện theo văn bản được thay thế hoặc sửa đổi, bổ sung đó.

**Điều 8. Hiệu lực thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2022.

2. Các quy định tại Điều 3, Điều 4, Điều 5 của Quyết định này được thực hiện kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2021.

3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và tổ chức liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Ban Bí thư Trung ương Đảng;- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;- Văn phòng Trung ương Đảng;- Văn phòng Tổng Bí thư;- Văn phòng Quốc hội;- Hội đồng dân tộc và các UB của Quốc hội;- Văn phòng Chủ tịch nước;- Tòa án nhân dân tối cao;- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;- Kiểm toán Nhà nước;- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc;- Lưu: VT, KGVX(3b). | **THỦ TƯỚNG** **[daky]****Phạm Minh Chính** |